

Long An, ngày 04 tháng 01 năm 2022

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN SINH VIÊN TRƯỚC TỐT NGHIỆP VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### I. TỔNG QUAN VỀ KHẢO SÁT

Căn cứ kế hoạch số 36/KH-TTU.21 ngày 17/08/2021 về việc triển khai thực hiện khảo sát các bên liên quan năm học 2021-2022

Phòng Quản lý đào tạo triển khai thực hiện khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường năm 2021 như sau:

##### 1. Mục đích khảo sát

- Thực hiện quy chế dân chủ trong Nhà trường.
- Giúp lãnh đạo Nhà trường và các đơn vị trực thuộc nắm được tâm tư nguyện vọng của sinh viên về chất lượng chương trình đào tạo, chất lượng công tác tổ chức giảng dạy, về cơ sở vật chất và thái độ và các hoạt động hỗ trợ khác của Nhà trường.
- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của sinh viên đối với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của bản thân, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

##### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thu thập ý kiến phản hồi phải đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ và chính xác; các tiêu chí phải bao hàm đầy đủ nội dung về lĩnh vực cần khảo sát.
- Kết quả xử lý thông tin phản hồi từ các bên liên quan phải chính xác, tin cậy và tuyệt đối bảo mật, sử dụng kết quả khảo sát đúng mục đích.
- Các đơn vị, cá nhân có liên quan phải đảm bảo khách quan, trung thực trong việc cung cấp thông tin phản hồi; tôn trọng ý kiến phản hồi; thẳng thắn nhìn nhận kết quả để làm cơ sở cho việc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hành động, cải tiến chất lượng.

##### 3. Đối tượng: Sinh viên tốt nghiệp năm 2021.

##### 4. Phương pháp:

- Phiếu khảo sát được xây dựng trên hệ thống khảo sát trực tuyến:

<https://my.ttu.edu.vn/>

- Mẫu phiếu khảo sát: *Sử dụng mẫu phiếu khảo sát ban hành kèm theo Quyết định*

số 111/QĐ-TTU.21 ngày 01/09/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Tạo.

- Mức độ đánh giá chọn theo thang điểm từ 1 đến 4 như sau:

- + Mức đánh giá = 4: Tốt.
- + Mức đánh giá = 3: Khá.
- + Mức đánh giá = 2: Trung bình.
- + Mức đánh giá = 1: Kém.

**5. Nội dung khảo sát:** Phiếu khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường gồm 44 câu hỏi được chia thành 7 nội dung:

1. Chương trình đào tạo
2. Đội ngũ giảng viên
3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo
4. Kiểm tra, đánh giá
5. Cơ sở vật chất
6. Công tác tài chính
7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

**6. Thời gian khảo sát:** Căn cứ vào các đợt xét tốt nghiệp trong năm

## II. THỐNG KÊ KẾT QUẢ

### 1. Đánh giá chung

- Nhìn chung sinh viên tích cực trong việc phản hồi các nội dung của Nhà trường trong phiếu khảo sát.

- Tổng số sinh viên tốt nghiệp theo Quyết định: 91 sinh viên.

- Số lượng sinh viên tham gia khảo sát: 74 (chiếm tỷ lệ 81%)

- Số lượng sinh viên không tham gia khảo sát: 17 (chiếm tỷ lệ 19%)

### 2. Kết quả cụ thể

#### 2.1. Chương trình đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
1	Mức độ phù hợp của nội dung chương trình đào tạo với các mục tiêu đào tạo, với chuẩn đầu ra.		27%	41%	32%
2	Nội dung chương trình đào tạo phản ánh được sứ mạng, tầm nhìn của TTU.	18%	32%	26%	24%
3	Mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đáp ứng được nhu cầu của người học và phù hợp với nhu cầu xã hội, với thị trường lao động.	16%	20%	32%	32%
4	Tỷ lệ phân bổ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành trong các môn học và có sự tích hợp được các kiến thức và	28%	26%	20%	26%



	kỹ năng theo chuẩn đầu ra.				
5	Chương trình đào tạo được thiết kế có sự mềm dẻo, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong quá trình học tập.		42%	31%	27%
6	Mức độ gắn kết giữa các khối kiến thức (cơ bản, cơ sở ngành, chuyên ngành) và kiến thức thực tế trong nội dung chương trình đào tạo.	24%	23%	30%	23%
7	Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ về kiến thức, kỹ năng và thái độ sinh viên cần đạt được.		31%	38%	31%
8	Chương trình đào tạo thúc đẩy việc học phương pháp học tập và học tập suốt đời.		31%	36%	33%
9	Chương trình đào tạo tin chỉ đã tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên học tập được linh hoạt và chủ động.	19%	26%	28%	27%
10	Chương trình đào tạo, chương trình dạy học được cập nhật.			47%	53%

### Nhận xét

Trong tổng số 10 tiêu chí được đánh giá, có 1 tiêu chí có tỷ lệ sinh viên đồng ý đạt 100%, 4 tiêu chí đạt trên 60%, 4 tiêu chí đạt trên 50% và 1 tiêu chí dưới 50%. Qua số liệu trên có thể thấy sinh viên tương đối hài lòng về chất lượng các chương trình đào tạo của Nhà trường. Tiêu chí 10 “*Chương trình đào tạo, chương trình dạy học được cập nhật*” nhận được 100% sự đồng ý của sinh viên, phản ánh thực tế các khoa đã định kỳ rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo, chương trình dạy học đảm bảo phù hợp các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bên cạnh đó, các tiêu chí về sự phù hợp của nội dung chương trình đào tạo với chuẩn đầu ra, với nhu cầu của thị trường lao động, với các mục tiêu, sứ mạng, tầm nhìn, triết lý của Nhà trường,... cũng nhận được sự đồng thuận cao từ phía sinh viên. Tuy nhiên, tiêu chí 4 “*Tỷ lệ phân bố hợp lý giữa lý thuyết và thực hành trong các môn học và có sự tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra*” nhận được đánh giá khá thấp, cần có phương hướng cải thiện trong thời gian tới.

### 2.2. Đội ngũ giảng viên

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
11	Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu đào tạo.			50%	50%
12	Giảng viên chú trọng phát triển kỹ năng diễn đạt, thảo luận của sinh viên; có liên hệ bài học với thực tế.			53%	47%
13	Phương pháp giảng dạy của giảng viên kích thích tư duy phê phán, sáng tạo của người học; khuyến khích người học phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức và làm việc theo nhóm.			43%	57%
14	Giảng viên hỗ trợ sinh viên tự học, chia sẻ kiến thức			55%	45%



	và kinh nghiệm chuyên môn với sinh viên.				
15	Việc thực hiện giờ lên lớp, kế hoạch giảng dạy, sử dụng các thiết bị hỗ trợ dạy học của giảng viên.	16%	30%	16%	38%
16	Giảng viên quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, tư cách của sinh viên; tôn trọng ý kiến của sinh viên.		30%	31%	39%

### Nhận xét

Nhìn chung các tiêu chí liên quan đến chất lượng đội ngũ giảng viên của Nhà trường đều được sinh viên đánh giá cao (với 4/6 tiêu chí đạt được 100% đồng ý). Từ kết quả trên có thể thấy được thế mạnh của Nhà trường chính là đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn tốt, có nhiều kinh nghiệm và có phương pháp giảng dạy khoa học, sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ sinh viên khi cần thiết. Tuy nhiên, có ý kiến phản ánh rằng nhiều bộ môn vẫn chưa có giảng viên cơ hữu hoặc giảng viên giảng dạy đúng chuyên ngành.

### 2.3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
17	Cung cấp đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, quy chế sinh viên và phương pháp kiểm tra đánh giá từng năm học tới sinh viên.		8 %	44%	48%
18	Có hệ thống phù hợp giám sát sự tiến bộ của sinh viên. Sinh viên nhận phản hồi đầy đủ, kịp thời về kết quả học tập của mình.		6%	48%	46%
19	Việc triển khai thực tập gắn liền với thực tiễn tại các cơ quan, doanh nghiệp ngoài trường.		6%	48%	46%
20	Thái độ phục vụ SV của cán bộ, nhân viên các Phòng/Ban; nhu cầu của sinh viên được giải quyết nhanh chóng, thỏa đáng.	2%	4%	46%	48%
21	Trường giải quyết các thắc mắc kiến nghị của sinh viên về các hoạt động đào tạo (Kiểm tra đánh giá, chế độ chính sách, ...) kịp thời, thỏa đáng.	4%	4%	42%	50%
22	Các chế độ chính sách xã hội, học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường được triển khai tới sinh viên và thực hiện đầy đủ, đúng theo đúng quy định.		6%	48%	46%
23	Các chế độ chăm sóc sức khỏe, y tế học đường và cải thiện sức khỏe của Nhà trường đối với sinh viên.		12%	35%	53%
24	Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên được thực hiện đầy đủ và có hiệu quả.	2%	6%	42%	50%
25	Hoạt động của các tổ chức Hội sinh viên, Câu lạc bộ có hiệu quả, tác dụng tốt trong học tập và rèn luyện của sinh viên.	4%	4%	48%	44%
26	Các thông tin về hoạt động đào tạo đa dạng, phong phú và cập nhật thường xuyên trên website Nhà trường.	4%	2%	40%	54%
27	Hàng năm, Nhà trường tổ chức có hiệu quả các buổi	2%	10%	46%	42%



	đổi thoại trực tiếp giữa sinh viên với lãnh đạo Nhà trường/ Hội sinh viên.				
28	Tổ chức hướng dẫn cho sinh viên năm nhất có hiệu quả.		4%	42%	54%

### Nhận xét

Căn cứ vào số liệu thống kê có thể thấy công tác tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo của Nhà trường được sinh viên đánh giá cao. Tất cả các tiêu chí đều nhận được hơn 87% ý kiến hài lòng từ sinh viên. Trong đó tiêu chí về hỗ trợ sinh viên năm nhất nhận được tỷ lệ đánh giá ở mức khá và tốt cao nhất (96%). Tuy nhiên các tiêu chí về y tế học đường và tổ chức gặp gỡ, đổi thoại giữa lãnh đạo Nhà trường và sinh viên nhận được tỷ lệ không đồng ý cao (12%). Ngoài ra, vẫn còn một số ý kiến cho rằng các đơn vị phòng ban cần phản hồi các thắc mắc, kiến nghị, khiếu nại của sinh viên nhanh hơn; đồng thời đẩy mạnh hoạt động của các câu lạc bộ học tập nhằm giúp sinh viên trao dồi kiến thức và kỹ năng.

### 2.4. Kiểm tra, đánh giá

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
29	Mức độ đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá môn học.		34%	36%	30%
30	Tổ chức thi, kiểm tra đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng và phù hợp.		32%	34%	34%
31	Các hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung của từng môn học và được thông báo cho sinh viên trước khi bắt đầu môn học.		2%	55%	43%
32	Nội dung, phương pháp kiểm tra đánh giá của khóa học phù hợp với chuẩn đầu ra		1%	42%	57%
33	Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá chính xác, công bằng và được thông báo kịp thời tới sinh viên.	23%	24%	19%	34%

### Nhận xét

Nhóm các tiêu chí về kiểm tra, đánh giá nhận được phản hồi khá tích cực từ sinh viên. Các tiêu chí về hình thức, nội dung, phương pháp kiểm tra và đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo đều nhận được trên 97% tỷ lệ sinh viên đồng ý. Tuy nhiên có ý kiến của sinh viên Y khoa rằng đề thi tốt nghiệp nên tách biệt các phần Nội – Ngoại – Sản – Nhi thành những nhóm câu riêng biệt.

### 2.5. Cơ sở vật chất

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
34	Thư viện trường có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo và dễ dàng tiếp cận.	1%	34%	30%	35%



35	Cơ sở vật chất Nhà trường (bàn ghế, hội trường, thiết bị nghe nhìn, hệ thống CNTT,...) đáp ứng nhu cầu dạy – học.		38%	32%	30%
36	Trang thiết bị phòng thực hành thí nghiệm có đảm bảo chất lượng phục vụ công tác học tập và nghiên cứu khoa học.			57%	43%
37	Cơ sở vật chất KTX đáp ứng nhu cầu của sinh viên.	2%	28%	36%	34%
38	Cảnh quan vệ sinh môi trường, và môi trường tâm lý, xã hội hỗ trợ cho hoạt động học tập rèn luyện của sinh viên.		38%	23%	39%
39	Canteen trong trường phục vụ nhu cầu ăn uống của sinh viên nội và ngoại trú.	24%	27%	26%	23%

### Nhận xét

Thông qua kết quả khảo sát cho thấy hệ thống cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, thực hành, thư viện đáp ứng khá tốt nhu cầu sử dụng của sinh viên với 5/6 tiêu chí nhận được trên 60% sự hài lòng của sinh viên. Đặc biệt, tiêu chí về chất lượng các trang thiết bị thực hành thí nghiệm đảm bảo phục vụ dạy-học và nghiên cứu khoa học đạt 100% đánh giá khá và tốt. Qua đó thấy được Nhà trường đã trang bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho sinh viên trong quá trình học tập và thực hành, nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, tỷ lệ đánh giá chưa tốt về chất lượng của căn tin chiếm tỷ lệ không nhỏ (51%) và cần phải cải thiện.

### 2.6. Công tác tài chính

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
40	Hoạt động tài chính tạo thuận lợi cho việc học tập của sinh viên.	1%		45%	54%
41	Các quy định về học phí, học bổng của Trường là phù hợp.		32%	26%	42%

### Nhận xét

Tiêu chí 40 “*Hoạt động tài chính tạo thuận lợi cho việc học tập của sinh viên*” nhận được đánh giá cao (99% đồng ý). Tuy nhiên sinh viên thể hiện sự đồng ý thấp hơn với tiêu chí về sự phù hợp của các quy định học phí, học bổng của Nhà trường (68%).

### 2.7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
42	Sinh viên được cung cấp đầy đủ những kiến thức và các kỹ năng cần thiết cho công việc, nghề nghiệp theo ngành đào tạo.		2%	51%	47%
43	Mức độ tự tin về kiến thức, kỹ năng của sinh viên khi tốt nghiệp.	23%	26%	28%	23%

44	Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo của Nhà trường.	26%	27%	25%	22%
----	---	-----	-----	-----	-----

### **Nhận xét:**

Nhà trường tiến hành khảo sát sinh viên về đánh giá chung toàn bộ khóa học nhằm có cái nhìn tổng quan về kết quả mà sinh viên đạt được. Theo đó, sinh viên sau khi hoàn thành khóa học được cung cấp đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết phục vụ cho công việc sau này (98% đồng ý). Các tiêu chí 43 “*Mức độ tự tin về kiến thức, kỹ năng của sinh viên khi tốt nghiệp*” và 44 “*Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo của Nhà trường*” có tỷ lệ mức sinh viên đồng ý thấp hơn, lần lượt đạt 51% và 47%.

### **III. KẾT LUẬN & ĐỀ XUẤT**

1. Thông qua kết quả khảo sát lấy ý kiến của sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo năm 2021, Nhà trường nhận thấy các mặt mạnh cần được duy trì và phát huy như sau:

- Tỷ lệ sinh viên tham gia khảo sát đạt 81%, đảm bảo tính đại diện cho số lượng sinh viên tốt nghiệp.

- Sinh viên thể hiện sự hài lòng ở mức khá cao về tất cả các nội dung khảo sát, đặc biệt về việc chương trình đào tạo được định kỳ rà soát cập nhật, về chất lượng đội ngũ giảng viên, về hỗ trợ sinh viên năm nhất và về chất lượng trang thiết bị phòng thí nghiệm thực hành.

2. Để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động đào tạo, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu của sinh viên, Nhà trường cần quan tâm cải thiện những vấn đề như:

- Tiếp tục duy trì và phổ biến hoạt động lấy ý kiến phản hồi rộng rãi tới tất cả sinh viên trước khi tốt nghiệp.

- Tiếp tục rà soát chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tương thích với nhu cầu của xã hội và thị trường lao động.

- Ngày càng nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, nhân viên của Nhà trường; đổi mới và áp dụng các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá phù hợp với từng môn học; không ngừng cập nhật nội dung kiến thức mới trong quá trình giảng dạy.

- Đẩy mạnh các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ sinh viên trong học tập và rèn luyện; tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp nhằm mở rộng cơ hội về đầu ra cho sinh viên.

- Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học và nghiên cứu khoa học.



Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường của phòng Đào tạo./.

***Nơi nhận:***

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: QLĐT.

**KT TRƯỞNG PHÒNG**



*Nguyễn Thanh Diễm*